

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày : 06/05/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Văn Dũng ;
2. Ông Phạm Thành Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TLST- HS, ngày 15 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 463/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1991 tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim L (chết) và bà Đặng Thị H; vợ là Huỳnh Thị Mỹ T, có 02 con, đứa lớn sinh năm 2011, đứa nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Ngày 07/09/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 06/05/2019; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Phạm Đức C, sinh năm 1953; nơi cư trú khu phố M, thị trấn T, huyện TT, tỉnh Bình Định, vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Anh Tạ Xuân T, sinh năm 1988; nơi cư trú khu phố M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Đặng Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú xóm N, thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

2. Huỳnh Thị Mỹ T, sinh năm 1993, nơi cư trú xóm N, thôn A, xã P, huyện TT, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

3. Trần Văn L, sinh năm 1990, nơi cư trú thôn A, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

4. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1972; nơi cư trú thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, Nguyễn Ngọc A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77G1-344.79, màu đỏ-đen đi một mình từ nhà đến dừng tại bãi đá cạnh Công ty gỗ T thuộc thôn N, xã P, huyện T rồi đi bộ dọc đường sắt, quan sát xem nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi bộ đến thôn N, xã P thì A phát hiện thấy công trình của quán karaoke “Hoa Tulip” đang xây dựng do ông Tạ Xuân T quản lý. Lúc này, A lén lút đi vào bên trong công trình thì thấy ông Phạm Đức C (là người được T thuê để trông coi công trình) đang nằm ngủ và có 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77G1-086.04 (xe của ông C) đang dựng gần chỗ ông C ngủ, chìa khóa còn gắn trên ổ khóa xe, A lén lút lấy chìa khóa mở cốp xe lấy trộm số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng). Sau đó, A quan sát xung quanh thì phát hiện có 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu CHUAN YUAN WATER PUMP, màu xanh, type: CY-2110, HP:1 đã cũ để ở gần đó, A tháo lấy trộm máy bơm nước này rồi vác trên vai đi bộ đến nơi dựng xe mô tô của A để đi về nhưng không thấy xe của mình đâu nên A cất giấu máy bơm nước vừa trộm được ở gần đó rồi đi bộ đến trạm gác chắn xe lửa nhờ Trần Văn L là nhân viên gác chắn xe lửa gọi điện thoại về cho vợ A là Huỳnh Thị Mỹ T chở về. Một lúc sau, vợ A điều khiển xe mô tô chở theo mẹ ruột của A là Đặng Thị H đến trạm gác chắn để đón A. Khi thấy vợ đến, A tới lấy máy bơm nước đã trộm được vác bỏ lên бага trước xe mô tô rồi chở vợ và mẹ về nhà. Đến sáng ngày 29/10/2020, A đến Công an xã Phước An trình báo sự việc mất xe thì được biết Công an xã Phước An đang tạm giữ xe của mình. Tại cơ quan công an, A đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào tối ngày 28/10/2020.

Ngày 24/12/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phước kết luận 01 máy bơm nước, nhãn hiệu CHUAN YUAN WATER POMP, màu xanh, đã cũ có giá trị thành tiền là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-TP ngày 09 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Nguyễn Ngọc A là người có đầy đủ năng lực để nhận biết rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/10/2020, tại công trình quán karaoke “Hoa Tulip” đang xây dựng ở thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, Nguyễn Ngọc A đã trộm cắp số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) và 01 máy bơm nước, nhãn hiệu CHUAN YUAN WATER POMP, màu xanh có giá trị thành tiền là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng); tổng giá trị tài sản mà A đã trộm cắp là 2.300.000đ (hai triệu ba trăm ngàn đồng). Hành vi nêu trên của Nguyễn Ngọc A gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây A hưởng xấu đến an ninh, trật tự ở địa phương, do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá và phân tích như trên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị không xét.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-344.79, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số khung: 226611, số máy: 226607 do bị cáo Nguyễn Ngọc A đứng tên sở hữu, tuy nhiên chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, khi sử dụng làm phương tiện vợ bị cáo không biết, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại chiếc xe cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về nuôi con, cho bị cáo xin lại chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại về thời gian và tài sản bị mất trộm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Ngọc A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi biết rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/10/2020 lợi dụng sơ hở của người bị hại mà A đã lén lút trộm cắp số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) của ông Phạm Đức C bỏ trong cốp xe và 01 máy bơm nước nhãn hiệu CHUAN YUAN WATER POMP màu xanh có giá trị thành tiền là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng) của ông Tạ Xuân T; tổng tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị thành tiền là 2.300.000đ (hai triệu ba trăm ngàn đồng). Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm và thỏa mãn các dấu hiệu của tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vào ngày 07/9/2018 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, nhưng lại tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật

hình sự, do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nữa, mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét những chứng cứ mà kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với hành vi của bà Đặng Thị H và bà Huỳnh Thị Mỹ T (là mẹ và vợ bị cáo), khi điều khiển xe mô tô đến chỗ A về thì bà H và bà T có thấy A lấy máy bơm nước trộm cắp được để lên бага trước xe mô tô nhưng do trời tối không biết là vật gì ở đâu có. Đến sáng ngày 29/10/2020, bà T thấy máy bơm nước để ở nhà mình mới biết đây là tài sản do A trộm cắp được trong đêm ngày 28/10/2020 nên nói A đem trả lại cho chủ sở hữu. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà Đặng Thị H và bà Huỳnh Thị Mỹ T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền 1.800.000đ (một triệu tám trăm ngàn đồng) cho ông Phạm Đức C, 01 máy bơm nước, nhãn hiệu CHUAN YUAN WATER POMP, màu xanh cho ông Tạ Xuân T, ông C và ông T không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-344.79, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số khung: 226611; số máy: 226607 do Nguyễn Ngọc A đứng tên chủ sở hữu, tuy nhiên đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, khi bị cáo sử dụng phạm tội vợ bị cáo không biết, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn chiếc xe này là phương tiện duy nhất của gia đình, xét thấy việc trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu cũng không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên tuyên trả lại chiếc xe cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc A 01 (một) xe mô tô biển số 77G1-344.79, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, số khung: 226611; số máy: 226607.

Hiện vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 4 năm 2021 giữa Công an huyện Tuy Phước và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/5/2021). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- CQ CSĐT và CQ THAHS CA H. Tuy Phước;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV và THAHS TAND T. Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Quý Phúc

